

ĐẨY MẠNH THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

PHAN NHÂN TRUNG*

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là dòng vốn đặc biệt quan trọng cho tăng trưởng và hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần bổ sung vốn, công nghệ, năng lực quản lý, khả năng kinh doanh, khả năng tổ chức và tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu của cả nước nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng. Nguồn vốn FDI có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Bài viết tập trung làm rõ tình hình thu hút nguồn vốn FDI tại Bình Dương trong giai đoạn hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút vốn FDI trong thời gian tới.

Từ khóa: Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; thu hút vốn; tỉnh Bình Dương.

Foreign direct investment (FDI) is a crucial capital source for driving growth and fostering international economic integration. It contributes to supplementing capital, technology, management expertise, business acumen, organizational capacity, and participation in the global supply chain for the nation and Binh Duong province specifically. FDI capital plays a vital role in socio-economic development. This article focuses on elucidating the current situation of FDI attraction in Binh Duong province. It proposes several solutions to refine mechanisms and policies for attracting FDI in the foreseeable future.

Keywords: Foreign direct investment; capital attraction; Binh Duong province.

NGÀY NHẬN: 12/4/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/5/2024

NGÀY DUYỆT: 17/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.341.2024.888>

1. Đặt vấn đề

Toàn cầu hóa kinh tế là một quá trình mà các biên giới kinh tế giữa các quốc gia trở nên mỏng manh hơn và sự liên kết kinh tế giữa các quốc gia tăng lên. FDI đóng một vai trò quan trọng trong quá trình này bởi vì nó bao gồm việc các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào và hoạt động trong nền kinh tế của một quốc gia khác. FDI có thể tạo ra các liên kết mạng lưới sản xuất và cung ứng toàn cầu. Khi các công ty nước

ngoài đầu tư vào một quốc gia, họ thường hợp tác với nhà cung cấp và nhà sản xuất địa phương. Điều này tạo ra một mô hình sản xuất toàn cầu, khi mà các bộ phận khác nhau của một sản phẩm có thể được sản xuất ở nhiều quốc gia khác nhau.

Thu hút FDI có thể giúp một quốc gia thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển. FDI thường đi kèm với việc chuyển giao

* ThS, Trường Đại học Thủ Dầu Một

công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất địa phương và tạo ra việc làm, giúp cải thiện đời sống của người dân trong quốc gia đó. Toàn cầu hóa là động lực gắn kết các nền kinh tế quốc gia trên toàn thế giới (Velde, 2005)¹, cải thiện sự phát triển kinh tế (Iqbal và cộng sự, 2012)². Hơn nữa, toàn cầu hóa cũng dẫn đến sự gia tăng đáng kể cả về dòng vốn và nguồn vốn FDI (Hill & McKaig, 2015)³. FDI cũng lấp đầy khoảng trống công nghệ và cung cấp lao động có tay nghề cao cũng như quản lý chất lượng (Masron và cộng sự, 2012)⁴. Kết quả cho thấy, FDI tạo điều kiện tạo việc làm, tăng GDP, cải thiện cơ sở hạ tầng, thúc đẩy cạnh tranh và tăng năng suất của một quốc gia.

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài FDI trong năm 2022 đã giải ngân được khoảng gần 22,4 tỷ USD; tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2021⁵. Sau đại dịch Covid-19, Bình Dương tiếp tục giữ tốc độ tăng trưởng nguồn vốn FDI ổn định trên cả nước, năm 2022, tỉnh đã thu hút được hơn 3 tỷ USD vốn FDI⁶ và tiếp tục đứng tốp đầu về thu hút FDI. Tính lũy kế đến nay, tỉnh Bình Dương có 4.082 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đăng ký đầu tư lên đến gần 40 tỷ USD⁷.

2. Tình hình thu hút vốn FDI tại Bình Dương

Theo thống kê từ Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài, tính lũy kế các dự án còn hiệu lực từ ngày 01/01/1988 - 20/10/2021, trên địa bàn tỉnh Bình Dương có 4.001 dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư gần 36,95 tỷ USD. Quy mô vốn bình quân trên 1 dự án là 9,2 triệu USD, thấp hơn quy mô vốn bình quân chung của cả nước là khoảng 11,8 triệu USD. Tỉnh Bình Dương hiện đứng thứ 2/63 địa phương trên cả nước về thu hút FDI (dẫn đầu là TP. Hồ

Chí Minh). Trong tổng số 4.001 dự án FDI còn hiệu lực, có tới 3.470 dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, tổng vốn đầu tư đăng ký lên tới 27,34 tỷ USD (chiếm 74% tổng vốn đầu tư đăng ký). Đứng thứ hai là hoạt động kinh doanh bất động sản thu hút được 74 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký 6,42 tỷ USD (chiếm 17,4% tổng vốn đầu tư đăng ký). Đứng thứ ba là lĩnh vực xây dựng thu hút được 59 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký 1,21 tỷ USD (chiếm 3,3% tổng vốn đầu tư đăng ký)⁸. Còn lại là một số dự án thuộc các lĩnh vực khác như nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, bán buôn, bán lẻ...

Hiện nay, đã có 65 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án FDI tại Bình Dương. Dẫn đầu là Đài Loan với 853 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 6,21 tỷ USD (chiếm 16,8% tổng vốn đầu tư đăng ký). Đứng thứ hai là Nhật Bản với 325 dự án và 5,76 tỷ USD vốn đăng ký (chiếm 15,6% tổng vốn đầu tư đăng ký). Đứng thứ ba là Singapore có 270 dự án trên 4,84 tỷ USD vốn đăng ký (chiếm 13,1% tổng vốn đầu tư đăng ký). Còn lại là một số quốc gia và vùng lãnh thổ khác, như: Samoa, Hàn Quốc, British Virgin Islands...⁹.

Trong giai đoạn bùng phát dịch Covid-19, tuy là tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề về số ca mắc bệnh nhưng Bình Dương vẫn thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài tăng, đặc biệt sau khi đất nước trở lại bối cảnh bình thường mới. Trong quý III/2022, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 2,62 tỷ USD¹⁰.

Theo lĩnh vực đầu tư, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 6 ngành, lĩnh vực, trong đó lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài với tổng số vốn đầu tư đạt 1,66 tỷ USD, chiếm

63,5% tổng vốn đầu tư đăng ký. Lĩnh vực hoạt động kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn 939,03 triệu USD, chiếm 35,82% tổng vốn đầu tư đăng ký¹¹.

Tuy đạt được những kết quả quan trọng, nhưng hoạt động thu hút vốn FDI tại tỉnh Bình Dương vẫn còn một số hạn chế sau:

(1) Sự mất cân đối về ngành, nghề, trong giai đoạn đầu các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài thường tập trung vào các dự án thâm dụng nhiều lao động (do giá lao động thấp), sau đó chuyển sang các dự án sử dụng nguyên nhiên liệu giá rẻ hoặc thời gian gần đây có các dự án đầu tư để lắp ráp, hoàn thiện công đoạn cuối các sản phẩm bị các quốc gia khác tiến hành đánh thuế chống bán phá giá hoặc trợ giá.

(2) Nhìn chung, công nghệ được sử dụng trong các doanh nghiệp FDI thường cao hơn mặt bằng công nghệ cùng ngành và cùng loại sản phẩm tại nước ta. Các công nghệ sản xuất và máy móc thiết bị trong giai đoạn đầu chuyển giao đầu tư tại tỉnh Bình Dương là các máy móc có công nghệ cũ. Những năm gần đây, Bình Dương mới bắt đầu thu hút các dự án sử dụng công nghệ cao, các dự án đã triển khai mới bắt đầu áp dụng các máy móc công nghệ hiện đại vào đầu tư do các lợi thế về giá nhân công, nhiên liệu giá rẻ không còn.

(3) Một số doanh nghiệp đầu tư nước ngoài có nguy cơ gây ô nhiễm lớn, như: nhuộm, thuộc da, hóa chất, giấy đang tận dụng các kẽ hở của các quy định về quản lý môi trường để gây ô nhiễm nhất là ô nhiễm khí thải và nước thải.

(4) Tranh chấp lao động trong khu vực có vốn FDI ngày càng tăng và kéo dài. Các tranh chấp lao động là khó tránh khỏi, đặc biệt trong những thời điểm doanh nghiệp mới bắt đầu hoạt động, hoặc khi doanh

ngiệp gặp khó khăn về sản xuất - kinh doanh.

3. Một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thu hút vốn FDI tại tỉnh Bình Dương

Thứ nhất, cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, nâng cao hiệu quả chất lượng phục vụ nhà đầu tư, tiến đến chính quyền điện tử tại tỉnh Bình Dương. Giúp cho nhà đầu tư khai thác các dịch vụ hành chính công được thuận tiện, dễ dàng, nhanh chóng, tiết kiệm chi phí, giảm phiền hà cho nhà đầu tư. Liên tục soát xét, điều chỉnh, cải tiến thủ tục hành chính một cách đồng bộ từ khâu giới thiệu địa điểm, cấp giấy chứng nhận đầu tư, đến việc đền bù giải tỏa, thanh tra, kiểm tra và các hoạt động quản lý sau khi giấy phép.

Thứ hai, về quy hoạch. Làm tốt công tác xây dựng quy hoạch và quản lý quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quy hoạch sử dụng đất chi tiết; rà soát điều chỉnh cho phù hợp và kịp thời đối với các khu công nghiệp đã triển khai; có kế hoạch cụ thể để thực hiện các quy hoạch đã được duyệt.

Thứ ba, về phát triển cơ sở hạ tầng. Tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; ưu tiên các lĩnh vực cấp, thoát nước, vệ sinh môi trường (xử lý chất thải rắn, nước thải...), giao thông để đấu nối đồng bộ với hạ tầng của các khu công nghiệp; kiến nghị hoàn thiện các quy định về xây dựng nhà ở người có thu nhập thấp, công nhân trong các doanh nghiệp.

Thứ tư, về nguồn nhân lực. Có giải pháp thu hút đầu tư trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư đào tạo lao động ở các trình độ; cung ứng lao động đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của doanh nghiệp và các nhà đầu tư, đặc

biệt lưu ý tới việc đào tạo các ngành nghề hiện đang thiếu hụt lao động và đào tạo tại các khu vực tập trung các khu công nghiệp, các dự án lớn có nhu cầu cao về số lượng lao động, chuyển đổi nghề cho nông dân khi bị thu hồi đất làm dự án đầu tư.

Thứ năm, về công tác phối hợp trong quản lý nhà nước đối với hoạt động các doanh nghiệp. Phối hợp chặt chẽ giữa trung ương và địa phương; giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; các sở, ngành liên quan trong việc cấp phép và quản lý các dự án đầu tư có vốn FDI.

Thứ sáu, về xúc tiến đầu tư. Nghiên cứu, đề xuất chính sách vận động, thu hút đầu tư đối với các tập đoàn đa quốc gia cũng như có chính sách đặc biệt ưu đãi về giá cho thuê đất đối với từng tập đoàn và các đối tác trọng điểm như các quốc gia thành viên EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản...

Thứ bảy, công tác quản lý dự án. Trong quá trình hoạt động, các cơ quan chức năng của địa phương sẵn sàng tiếp nhận phản ánh của doanh nghiệp, qua đó phân loại, xử lý hoặc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết.

4. Kết luận

Bình Dương là tỉnh luôn có những chính sách đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất - kinh doanh để trở thành điểm đến tin cậy của nhà đầu tư nước ngoài. Tỉnh Bình Dương đã biết tận dụng lợi thế của vị trí địa lý cũng như chú trọng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại, tạo thuận lợi trong thu hút các doanh nghiệp có vốn FDI, tăng tính cạnh tranh về môi trường đầu tư, kinh doanh, bảo đảm minh bạch, ổn định so với các tỉnh, thành phố trên cả nước. Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, không ngừng tinh gọn quy trình, thủ tục đầu tư, có chính sách hỗ trợ đào tạo

nguồn nhân lực có tay nghề để ngày càng thu hút được nhiều doanh nghiệp có vốn FDI vào tỉnh và phấn đấu luôn duy trì vị trí top đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư FDI

Chú thích:

1. Velde, D. W. (2005). *Globalisation and Education: What Do the Trade, Investment and Migration Literatures Tell Us?* London: Overseas Development Institute.

2. Iqbal, B. A., Hassan, M., & Rawat, B. (2012). *FDI in Retail Sector in South Asia: A Case of India*. The Journal of World Investment & Trade, 13, 951-971.

3. Hill, C., & McKaig, T. (2015). *Global Business Today (4th Canadian ed.)*. Toronto: McGraw- Hill Ryerson.

4. Masron, T. A., Zulkafli, A. H., & Ibrahim, H. (2012). *Spillover Effects of FDI within Manufacturing Sector in Malaysia*. Procedia: Social and Behavioral Sciences, 58, 1204 - 1211. <https://doi.org/10.1016/j.sbspro.2012.09.1102>

5. Minh Đức (2022). *Năm 2022: vốn thực hiện FDI tăng 13,5% so với cùng kỳ*. <https://www.mof.gov.vn>, ngày 28/12/2022.

6. Đình Trọng (2023). *Vì sao Bình Dương luôn trong top đầu cả nước về thu hút vốn FDI?* <https://laodong.vn>, ngày 24/01/2023.

7. Thiên Lý (2023). *Lần đầu tiên vốn đầu tư trong nước ở Bình Dương vượt vốn FDI*. <https://vov.gov.vn>, ngày 23/01/2023.

8, 9. Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021). *Tình hình thu hút FDI tại tỉnh Bình Dương*. <https://fia.mpi.gov.vn>, ngày 03/11/2021.

10, 11. Hoàng Phong (2022). *Tình hình thu hút FDI trong Quý III năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Dương*. <https://sokhdt.binhduong.gov.vn>, ngày 05/10/2022.

Tài liệu tham khảo:

1. Phuong Nam Le (2021). *Literature Review on the Impacts of Foreign Direct Investment in the Emerging Economy: The Case of Vietnam*. Open Journal of Business and Management Vol.9 No.2, March 2021.

2. Quốc hội (2020). *Luật Đầu tư năm 2020*.